

**SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TP HCM**  
**PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH**

**MỘT SỐ NGÀNH CẦN CÓ CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ**  
**KHI ĐĂNG KÝ KINH DOANH**

STT	Ngành	Số lượng CCHN	Người đứng CCHN	VBQP	Ghi chú
1	Dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	01	Người đứng đầu tổ chức: giám đốc hoặc tổng giám đốc công ty hoặc chủ doanh nghiệp tư nhân (trong trường hợp không có ủy quyền) <b>Hoặc</b> Cá nhân làm việc tại doanh nghiệp (trong trường hợp được người đứng đầu tổ chức ủy quyền.)	Khoản 3 Điều 154 Luật số 36/2009/QH12 của Quốc hội: Luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật Sở hữu trí tuệ, ngày 19/06/2009.	
2	Dịch vụ kiểm toán	05	<ul style="list-style-type: none"> <li>✚ Công ty TNHH 2 thành viên trở lên: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người đại diện theo pháp luật, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc của Công ty.</li> <li>- <math>\geq</math> 02 thành viên góp vốn.</li> <li>- Cá nhân làm việc tại doanh nghiệp.</li> </ul> </li> <li>✚ Công ty hợp danh: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người đại diện theo pháp luật, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc của Công ty</li> <li>- <math>\geq</math> 02 thành viên hợp danh.</li> <li>- Cá nhân làm việc tại doanh nghiệp.</li> </ul> </li> </ul>	Điều 21 Điều 31 Luật Kiểm toán độc lập 67/2011/QH12, ngày 29/03/2011.	<ul style="list-style-type: none"> <li>✚ <b>Chi nhánh</b> của doanh nghiệp kiểm toán: <ul style="list-style-type: none"> <li>- 2 CCHN (Giám đốc chi nhánh: 1CCHN).</li> <li>- 2 kiểm toán viên hành nghề <b>không được</b> đồng thời là kiểm toán viên đăng ký hành nghề tại trụ sở chính hoặc chi nhánh khác của doanh nghiệp kiểm toán.</li> </ul> </li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Doanh nghiệp tư nhân: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ DNTN đồng thời là giám đốc có CCHN.</li> <li>- Cá nhân làm việc tại doanh nghiệp</li> </ul> </li> </ul>		
3	Dịch vụ kế toán	02	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giám đốc doanh nghiệp.</li> <li>+ Cá nhân làm việc tại doanh nghiệp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Điều 41 Nghị định 129/2004/NĐ-CP ngày 31/05/2004. Nghị định của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kế toán áp dụng trong hoạt động kinh doanh.</li> <li>+ Điều 2 Thông tư 72/2007/TT-BTC ngày 27/06/2007 Thông tư hướng dẫn việc đăng ký và quản lý hành nghề kế toán</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Có thể sử dụng CCHN kế toán hoặc chứng chỉ kiểm toán viên do Bộ tài chính cấp để đăng ký kinh doanh dịch vụ kế toán.</li> <li>+ Doanh nghiệp dịch vụ kế toán đăng ký kinh doanh theo 1 trong các loại hình doanh nghiệp sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Doanh nghiệp tư nhân.</li> <li>- Công ty TNHH.</li> <li>- Công ty hợp danh</li> </ul> </li> </ul>
4	Giám sát thi công xây dựng công trình	01	Cá nhân làm việc tại doanh nghiệp.	Khoản 3 Điều 87 Luật Xây dựng 16/2003/QH11, ngày 10/12/2003.	
5	Khảo sát xây dựng	01	Cá nhân làm việc tại doanh nghiệp.	Khoản 1c Điều 49 Luật Xây dựng 16/2003/QH11, ngày 10/12/2003.	
6	Thiết kế xây dựng công trình	01	Cá nhân làm việc tại doanh nghiệp.	Khoản 1c Điều 56 Luật Xây dựng 16/2003/QH11, ngày 10/12/2003.	

7	Dịch vụ môi giới bất động sản	>= 01	Cá nhân làm việc tại doanh nghiệp.	Khoản 2 Điều 8 Luật Kinh doanh bất động sản, ngày 29/06/2006	<ul style="list-style-type: none"> <li>✚ Dịch vụ môi giới BĐS, dịch vụ sàn giao dịch BĐS (trừ dịch vụ định giá BĐS): &gt;=02 chứng chỉ môi giới BĐS.</li> <li>✚ Dịch vụ môi giới BĐS, dịch vụ sàn giao dịch BĐS: 02 chứng chỉ môi giới BĐS, 02 chứng chỉ định giá BĐS.</li> <li>✚ Dịch vụ định giá BĐS, dịch vụ sàn giao dịch BĐS: 02 chứng chỉ môi giới BĐS, 02 chứng chỉ định giá BĐS.</li> <li>✚ Dịch vụ môi giới BĐS, dịch vụ định giá BĐS, dịch vụ sàn giao dịch BĐS: 02 chứng chỉ môi giới BĐS, 02 chứng chỉ định giá BĐS.</li> </ul>
8	Dịch vụ định giá bất động sản	>= 02			
9	Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản	>= 02 CCHN môi giới. <b>Nếu</b> có dịch vụ định giá bất động sản thì phải có ít nhất 02 người có chứng chỉ định giá bất động sản.			
10	Dịch vụ đấu giá BĐS	01	Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp.	Điều 16 Nghị định 17/2010/NĐ-CP về bán đấu giá tài sản.	
11	Dịch vụ làm thủ tục thuế	02	Cá nhân làm việc tại doanh nghiệp	Khoản 4b Điều 20 Luật Quản lý thuế, ngày 29/11/2006. Thông tư 117/2012/TT-BTC hướng dẫn về hành nghề dịch vụ làm thủ tục về thuế, ngày 19/07/2012	<b>Đại lý hải quan</b> thực hiện quyền và nghĩa vụ của tổ chức kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế khi làm thủ tục về thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu.

12	Dịch vụ thẩm định giá	03	<ul style="list-style-type: none"> <li>✚ Công ty TNHH 1 thành viên: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ sở hữu doanh nghiệp.</li> <li>- Người đại diện theo pháp luật, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc của công ty.</li> <li>- Cá nhân làm việc tại doanh nghiệp.</li> </ul> </li> <li>✚ Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên: <ul style="list-style-type: none"> <li>- 02 thành viên góp vốn.</li> <li>- Người đại diện theo pháp luật, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc của công ty.</li> <li>- Cá nhân làm việc tại doanh nghiệp</li> </ul> </li> <li>✚ Công ty hợp danh: <ul style="list-style-type: none"> <li>- 02 thành viên hợp danh.</li> <li>- Người đại diện theo pháp luật, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc của công ty.</li> <li>- Cá nhân làm việc tại doanh nghiệp</li> </ul> </li> <li>✚ Doanh nghiệp tư nhân: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ doanh nghiệp tư nhân.</li> <li>- Giám đốc doanh nghiệp tư nhân phải là thẩm định viên về giá đăng ký hành nghề tại doanh nghiệp.</li> <li>- Cá nhân làm việc tại doanh nghiệp</li> </ul> </li> <li>✚ Công ty cổ phần phải có: <ul style="list-style-type: none"> <li>- 02 cổ đông sáng lập.</li> <li>- Người đại diện theo pháp luật, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc</li> </ul> </li> </ul>	Điều 38, 39 Luật Giá 11/2012/QH13 ngày 20/06/2012	<ul style="list-style-type: none"> <li>✚ Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phần vốn góp của thành viên là tổ chức không được vượt quá mức vốn góp do Chính phủ quy định.</li> <li>- Người đại diện của thành viên là tổ chức phải là thẩm định viên về giá đăng ký hành nghề tại doanh nghiệp</li> </ul> </li> <li>✚ <b>Chi nhánh</b> doanh nghiệp thẩm định giá: 02 thẩm định viên về giá, trong đó Giám đốc chi nhánh phải là thẩm định viên về giá đăng ký hành nghề tại doanh nghiệp thẩm định giá đã thành lập chi nhánh đó.</li> </ul>
----	-----------------------	----	--	---	---

			<p>của công ty cổ phần là thẩm định viên.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cá nhân làm việc tại doanh nghiệp</li> </ul>		
13	Hành nghề được	01	Cá nhân giữ chức vụ quản lý trong doanh nghiệp.	<ul style="list-style-type: none"> <li>🚩 Điều 14 NĐ 79/2006/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Dược ngày 09/08/2006.</li> <li>🚩 Điều 11 Luật Dược ngày 14/06/2005</li> </ul>	
14	Sản xuất, gia công, san chia thuốc thú y, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hóa chất dùng trong thú y	02	<ul style="list-style-type: none"> <li>🚩 Chứng chỉ sản xuất của: cá nhân giữ chức vụ quản lý trong doanh nghiệp.</li> <li>🚩 Chứng chỉ kiểm nghiệm của: cá nhân làm việc tại doanh nghiệp.</li> </ul>	Điều 38 Pháp lệnh Thú y ngày 12/05/2004	
15	Kinh doanh thuốc thú y, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, hóa chất dùng trong thú y	02	<ul style="list-style-type: none"> <li>🚩 Cá nhân giữ chức vụ quản lý trong doanh nghiệp.</li> <li>🚩 Cá nhân làm việc tại doanh nghiệp.</li> </ul>	Điều 39 Pháp lệnh Thú y ngày 12/05/2004	
16	Sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói thuốc bảo vệ thực vật	01	Cá nhân giữ chức vụ quản lý trong doanh nghiệp.	Điều 7, Điều 9 Nghị định 58/2002/ NĐ-CP ban hành điều lệ bảo vệ thực vật, điều lệ kiểm dịch thực vật, và điều lệ quản lý thuốc bảo vệ	

				thực vật, ngày 03/03/2002.	
17	Bán buôn thuốc bảo vệ thực vật	01	Cá nhân làm việc tại doanh nghiệp.	Điều 3 Quyết định số 91/2002/QĐ-CP của Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn.	
18	Hoạt động xông hơi, khử trùng	01	Cá nhân làm việc tại doanh nghiệp	Khoản 1 Điều 3 Quyết định: 89 /2007/QĐ-BNN, ngày 01/11/2007, Ban hành Quy định quản lý nhà nước về hoạt động xông hơi khử trùng vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật.	
19	Bệnh viện	01	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của bệnh viện.	Điều 23 Thông tư 41/2011/TT-BYT, ngày 14/11/2011; Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Chứng chỉ hành nghề phù hợp với ít nhất một trong các chuyên khoa mà bệnh viện đăng ký.
20	Phòng khám đa khoa	01	Người giữ chức vụ quản lý, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng khám đa khoa.	Điều 24 Thông tư 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011, Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.	Chứng chỉ hành nghề phù hợp với ít nhất một trong các chuyên khoa mà phòng khám đa khoa đăng ký.
21	Phòng khám chuyên khoa	01	Người giữ chức vụ quản lý, chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng khám chuyên khoa.	Điều 25 Thông tư 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011; Hướng dẫn cấp	Chứng chỉ hành nghề phù hợp với chuyên khoa mà phòng

				chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.	khám đăng ký.
22	Phòng chẩn trị y học cổ truyền	01	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Phòng khám chẩn trị y học cổ truyền.	Điều 26 Thông tư 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011; Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.	
23	Nhà hộ sinh	01	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của nhà hộ sinh.	Điều 28 Thông tư 41/2011/TT-BYT, ngày 14/11/2011; Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.	
24	Phòng khám chẩn đoán hình ảnh	01	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Phòng khám chẩn đoán hình ảnh.	Điều 29 Thông tư 41/2011/TT-BYT, ngày 14/11/2011; Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.	
25	Phòng xét nghiệm	01	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng xét nghiệm.	Điều 30 Thông tư 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011; Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.	

26	Cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	01	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp.	Điều 31 Thông tư 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011; Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.	
27	Cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà	01	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà.	Điều 33 Thông tư 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011; Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.	
28	Cơ sở dịch vụ kính thuốc	01	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở dịch vụ kính thuốc.	Điều 34 Thông tư 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011; Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.	
29	Cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh	01	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của Cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh.	Điều 35 Thông tư 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011; Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.	
30	Dịch vụ bán đấu giá tài sản	01	Người đại diện pháp luật của doanh nghiệp.	Điều 16 Nghị định 17/2010/NĐ-CP về bán đấu giá tài sản.	